

Số: 182/2018/QĐST-HNGĐ

Yên Bái, ngày 16 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 279/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 7 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Lan A.

Địa chỉ: Tổ 17, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn: Anh Dương Anh T.

Địa chỉ: Tổ 17, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị Lan A và anh Dương Anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Dương Gia L, sinh ngày 08/12/2014 cho chị Phạm Thị Lan A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cho đến khi đủ 18 tuổi. Giao cháu Dương Thiên Â, sinh ngày 08/3/2012 cho anh Dương Anh T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm

sóc cho đến khi đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị A, anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về án phí: Chị Phạm Thị Lan A phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) mà chị A đã nộp tại biên lai thu số: AA/2017/0000627 ngày 17/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Yên Bái. Chị A được trả lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí.

Anh Dương Anh T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 - Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30- Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- Dương sự;
- VKS, THA thành phố Yên Bái;
- UBND phường Y, tp Y;
- Lưu: HS; TA.

THẨM PHÁN

Trần Thị Độ